

# AI LÊN XỨ HOA ĐÀO...

*Nguyễn Ngọc Chính  
(Hồi Ức Một Đời Người)*

Khoảng thập niên 60, không ít người miền Nam trong một phút ngẫu hứng nào đó đã thả hồn theo lời ca tiếng nhạc của một bài hát rất thịnh hành:

*Ai lên xứ hoa đào dừng chân bên hồ nghe chiều rơi.  
Nghe hơi gió len vào hồn người chiều xuân mây êm trôi...*

...  
*Ai lên xứ hoa đào đừng quên bước lán theo đường hoa  
Hoa bay đến muôn người, ngại ngần rồi hoa theo chân ai...*

*Xứ hoa đào* là một trong những tên gọi Đà Lạt mà nhạc sĩ Hoàng Nguyên đã thi vị hóa *Paris Nhỏ* hay *Thành phố Hoa*... Tuy nhiên, hoa đào trên Đà Lạt không phải là loại anh đào trắng (sakura) của Nhật, cũng không phải là cây đào có quả mà ta gọi là đào lông. Người Đà Lạt gọi đó là *cây mai* nhưng lại không phải là mai vàng thường thấy ở miền Nam.



*Mai Đà Lạt trên xứ hoa đào*

Mai Đà Lạt nở rộ vào dịp Giáng sinh và Tết. Mai Đà Lạt không rực ánh vàng như những cây mai mừng xuân thường thấy được trang trí ở Sài Gòn. Mai Đà Lạt có nhụy phơn phớt hồng pha lẫn cánh hoa màu hồng phấn, cũng chẳng giống hoa đào Nhật Tân Hà Nội vốn thuộc loại đào lông.

Đà Lạt ngày xưa, suốt con dốc từ cầu Ông Đạo lên khu Hòa Bình vào cuối tháng 12 cây mai nở rộ hai bên đường để báo hiệu mùa xuân đã về. Quanh hồ Xuân Hương những gốc mai già trụi lá cũng bắt đầu trở bông khiến Đà Lạt nhuộm một màu hồng nhạt hơn màu xác pháo như nhắc mọi người ngày Tết sắp đến.



*Cây mai dọc theo hồ Xuân Hương*

Sau thời gian hoa mai nở rộ, cây bắt đầu đâm chồi xanh và trên cành xuất hiện những chùm trái tím đỏ. Trái mai rụng đầy dưới gốc và nằm yên ở đó cho đến khi hòa vào lòng đất. Trái mai đắng ngắt nên cả đến bọn trẻ cũng chê vì ăn chẳng được và thế là mai trở nên ‘bất khả xâm phạm’ cho đến khi hóa thân, hòa quyện với đất.

Điều đáng buồn là những cội mai già theo thời gian đã từ từ biến mất khỏi Đà Lạt khiến những người ‘yêu’ Đà Lạt cảm thấy như mất đi cái gì đó mỗi khi trở lại chốn xưa. Đà Lạt cũng kém vui khi thiếu những cánh mai hồng của ngày nào. Biết vậy... nhưng chẳng biết làm sao.



*Những cụm mai già còn sót lại trên Ga Đà Lạt ngày nay*

Đà Lạt không hổ danh với tên gọi *Thành phố Hoa*. Thôi thì đủ loại hoa với đủ các giống, trăm hồng nghìn tía. Có một loài hoa dại mà có lẽ chỉ người gốc Đà Lạt mới để ý: hoa Cúc quỳ, còn gọi là *hoa hướng dương dại* hay nên thơ hơn là hoa Dã quỳ.

Dã quỳ thường nở vàng bờ dậu hoặc ven đường. Thật ra loài hoa này chẳng ai trồng chứ nói chi đến việc bỏ công chăm sóc. Vò lá Dã quỳ trong tay và đưa lên mũi ngửi ta thấy mùi hăng hắc, thật

khó chịu... nhưng ngắm hoa dại nở rộ một màu vàng tươi lại khiến lòng vui một niềm khó tả.



*Hoa 'hương dương dại' còn gọi là Dã quỳ*

Cũng có màu vàng như Dã quỳ nhưng nhạt hơn và nhỏ hơn là những cành Mimosa mà có người bảo đây là loài hoa tượng trưng cho những mối tình chớm nở. Lại có ý kiến cho rằng Mimosa nói lên một tình yêu thầm kín hay tượng trưng cho một vẻ đẹp khiêm tốn.

Có thể ai đó nghĩ rằng những nụ hoa Mimosa có hình cầu giống hoa trinh nữ nên mới thi vị hóa Mimosa là *Trinh nữ Hoa vàng*. Các cô gái Đà Lạt đang yêu thường ép Mimosa vào trang sách cũng tựa như ép *lá thuộc bài* để mong mọi chuyện sẽ thuận lợi cả trong tình yêu lẫn chuyện học hành (?). Hoa Mimosa rất thơm nhưng lại có rất nhiều phấn nên những ai bị dị ứng với phấn hoa chắc chắn sẽ tránh xa loài hoa này.



*Mimosa*

Đà Lạt còn rất nhiều loài hoa với những cái tên thật đặc biệt. *Forget-me-not*, thuộc họ myosotis, còn được gọi là hoa lưu ly, với thông điệp *đừng quên tôi nhé*. Hoa tigôn qua bài thơ nổi tiếng của TTKH được thi vị hóa qua hình ảnh... *hoa dáng như tim vỡ*. Cái tên *hoa hồng Brigitte Bardot* lấy hình tượng của cô đào BB với cặp môi lúc nào cũng như mời gọi nụ hôn...

Lại có những loài hoa mang những cái tên thật dân giã. Đà Lạt có một loại dây leo người ta thường gọi là *bìm bịp*, đây là loại cây mọc hoang nhưng lại có hoa rất đẹp, màu tím nhạt tựa như loa kèn. Tôi còn nhớ ngày còn nhỏ thường cắt dây leo *bìm bịp* thành những đoạn ngắn để làm 'đạn' bắn ná thun. Đạn bằng dây *bìm bịp* bẻ cong hình chữ U khi bắn trúng người cũng đau thâm thía...

Có một loại giây leo mang tên *mát mát* hay *mác mác* cho hoa màu tím nhạt và trái non màu xanh, khi chín biến sang màu tím than. Bên trong ruột của trái *mát mát* là những hạt nhỏ màu cam có vị chua chua. Trái *mát mát* ở Đà Lạt ngày nay được còn được

gọi là *chanh dây* (passion fruit) hoặc *chanh leo* rất phổ biến trong công nghiệp nước giải khát.



*Trái xanh, trái chín và hoa Chanh dây*

Sẽ là một thiếu sót lớn khi nói đến hoa Đà Lạt mà không đã động gì đến hoa lan. Từ xưa đến nay, lan vẫn được biết đến như một loài hoa quý phái, hoa của các bậc vua chúa vương giả. Bố tôi thưở còn sinh thời cũng là một người mê lan đến độ mẹ tôi nhiều lúc phải... bực mình vì thú vui tao nhã của ông.

Vào thập niên 60 nhà tôi có hẳn một vườn lan ở Đà Lạt. Bố tôi dành hết thì giờ cho lan, chỉ để chiêm ngưỡng chứ không hề bán. Ngược lại, ông mua rất nhiều lan của người Thượng để bộ sưu tập của mỗi ngày một phong phú. Ông còn tổ chức các buổi vào rừng để tự săn tìm lan cùng với người Thượng.



*Hoa hoàng*

Dụng cụ đi rừng của ông chỉ có búa để đốn những cái đỉnh dài từ 15 đến 20 phân lên thân cây làm bực thang trèo lên lấy lan. Sau đó dùng dây thòng cây lan xuống chứ không ném vì sợ cây và hoa bị dập! Đi săn thú trong rừng là chạy theo một mục tiêu di động trong khi đi lùng phong lan lại phải quan sát một mục tiêu cố định mằm ở trên cao.

Bố tôi bảo tìm được lan trong rừng là cái duyên may của từng người, có người đứng ngay dưới cây lan mà vẫn không ‘thấy’! Hôm nào kém ‘duyên’ ông tìm những khúc cây mục đem về để trồng lan!



*Thủy tiên trắng*

Nhìn ông trau chuốt, lau từng chiếc lá của cây lan bằng bông gòn tẩm nước mới thấy một niềm đam mê đặc biệt. Chính sự đam mê này đã khiến những người thích phong lan gần gũi với nhau hơn, bất kể ranh giới xã hội, bất phân giàu nghèo.

Tướng ‘Big’ Minh cũng là người mê chơi lan, dinh của ông ở Sài Gòn còn được gọi là Dinh Hoa Lan. Mỗi khi lên Đà Lạt ông thường ở tại nhà số 7 Lê Thái Tổ (Câu lạc bộ của Ngự Lâm Quân), số 9 ở ngay bên cạnh là Trung tâm Thực nghiệm Lâm sản có một vườn lan và xuôi dốc khoảng 50m là vườn lan của bố tôi ở số 9/1 Lê Thái Tổ.

Hễ có mặt ở Đà Lạt, Tướng Minh thế nào cũng ghé vườn lan 9/1, chỉ để ngắm hoa. Tôi biết mặt Đại úy Nhung, sĩ quan tùy viên của Tướng Minh mỗi khi ông ghé thăm vườn từ những năm 60s... Sau này, ông Nhung là người được coi như có liên quan đến việc ám sát Tổng thống Ngô Đình Diệm trong thiết vận xa M113 năm 1963.





*Thủy tiên vàng*

Hoa lan ở Đà Lạt có trên 200 loài, trong đó có 5 loài được phát hiện lần đầu tiên trên thế giới được mang tên Đà Lạt hay Langbiang. Lan Đà Lạt được xếp thành 3 loại chính: thổ lan (lan mọc dưới đất), thạch lan (lan mọc trên đá) và phong lan (lan cộng sinh mọc trên thân của những cây khác).

Ở Việt Nam, theo các tài liệu lưu hành, hoa lan được biết đến và trồng dưới thời vua Trần Anh Tông (1258-1293). Hầu hết các đề tài nghiên cứu về hoa lan Việt Nam đều do các nhà khoa học người nước ngoài thực hiện. Mới đây, qua bộ sách *Cây cỏ miền Nam Việt Nam* của GS. Phạm Hoàng Hộ đã liệt kê và bổ sung thêm các loài phong lan nâng tổng số lan có ở Việt Nam lên 755 loài.



*Hạc đỉnh (địa lan)*

Lan được đặt tên theo hình dáng và màu sắc của hoa. Có những cái tên nghe rất văn vẻ như bạch hạc, nhất điểm hồng, thủy tiên, tiên hài, hàm lân, kim điệp, long tu, hoàng lan, bò cạp, hạc đỉnh, giáng hương... cũng có những tên rất dân dã như bò cạp, gắm đất...

Có nhà nghiên cứu nào đó đã ghép tên 24 loại hoa lan thành một bài thơ mang âm hưởng thơ Đường luật, thất ngôn bát cú:

*Ngọc điểm, Long tu, Nhất điểm hồng  
Mặc lan, Ý thảo, Tục đoạn lông  
Huyết nhung, Phượng vĩ, Hàm lân cứng  
Hạc đỉnh, Hoàng long, Thanh đạm trung  
Trân châu, Gắm đất, Chu đình tím  
Bạch điệp, Luân trần, Mao Tuyết nhung  
Dã hạc, Giáng hương, Hồng câu thảo  
Thủy tiên, Hạc vĩ, Bạch huệ đồng”.*

*Nguyễn Ngọc Chính  
(Hồi ức Một Đồi Người)*

